

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2021/TLST – DS ngày 26 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Đoàn Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ V, thị trấn P, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán tiền:

Sau khi anh Đoàn Th trả số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tại phiên họp hôm nay (ngày 28/5/2021). Chị Lê Thị Th xin rút yêu cầu khởi kiện từ 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) xuống còn 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Anh Đoàn Th có trách nhiệm trả số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho chị Lê Thị Th vào ngày 28/5/2022.

+/ Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Lê Thị Th với anh Đoàn Th: Nếu anh Đoàn Th chậm trả tiền cho chị Lê Thị Th theo thời gian xác định trên thì phải trả lãi 10%/năm/ số tiền nợ gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ.

-Về án phí: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Anh Đoàn Th chịu trách nhiệm nộp 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Chị Lê Thị Th được nhận lại 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002697 ngày 23/4/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo